TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2024/QĐST- DS.	**Châu Thành**, *ngày 09 tháng 12 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 185/2024/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) SGTT

Trụ sở: Số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật Nguyễn Đức Thạch D – chức vụ Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền ông Phan Hữu N – chức vụ: Trưởng phòng giao dịch ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, huyện Châu ThànhA, tỉnh Hậu Giang. Văn bản ủy quyền số 3525/2023/QĐ-PL ngày 25/12/2023 của Tổng giám đốc ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Ông Phan Hữu Nhân ủy quyền lại cho ông Tống Văn T – chức vụ: Chuyên viên khách hàng. Văn bản ủy quyền số 682/2024/UQ-PGDCTA ngày 28/11/2024 của trưởng phòng giao dịch ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn*: Ông Phạm Hoàng T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp Thạnh Long, xã Đông Thạnh, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn Phạm Hoàng T thừa nhận nợ và đồng ý trả cho nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT, số tiền vay vốn 39.760.623 đồng (ba mươi chín triệu bảy trăm sáu mươi ngàn sáu trăm hai mươi ba đồng), lãi quá hạn 7.679.140 đồng (bảy triệu sáu trăm bảy mươi chín ngàn một trăm bốn mươi đồng), tổng vốn và lãi 47.439.763 đồng (bốn mươi bảy triệu bốn trăm ba mươi chín ngàn bảy trăm sáu mươi ba đồng), tính đến ngày 28/11/2024.

2.2. Bị đơn tiếp tục trả lãi trên nợ gốc (vốn) từ ngày 29/11/2024 đến khi trả hết nợ cho nguyên đơn theo mức lãi suất tính theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 2939021 ngày 06/10/2023 tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thi hành án.

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn tự nguyện chịu 1.185.000 đồng (một triệu một trăm tám mươi lăm ngàn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Nguyên đơn được nhận lại 1.042.000 đồng (một triệu không trăm bốn mươi hai ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0003316 cấp ngày 07/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Nhân